

CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG
Địa chỉ: Số 25, đường Trần Quý Cáp, TP Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3827116 - Fax: 0236.3823367

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BC - VDN

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- + Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEX ĐÀ NẴNG
(VINATEX DANANG JOINT STOCK COMPANY)
- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0400410498 do Sở kế hoạch & đầu tư TP.Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 08/8/2005, thay đổi lần thứ 9 ngày 03/11/2021.
- + Vốn điều lệ : 29.939.100.000 đồng
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 29.939.100.000 đồng
- + Địa chỉ : 25 Trần Quý Cáp, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng
- + Số điện thoại : 0236.3827116
- + Số Fax : 0236.3823367
- + Website : www.vinatexdn.com.vn
- + Mã cổ phiếu (nếu có) : VDN

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Thời gian đầu Vinatex Đà Nẵng có tên gọi là Liên hiệp SX – XNK dệt may Việt Nam tại Đà Nẵng được thành lập vào ngày 01/07/1992 với 01 xưởng thuê tự động, 01 xưởng may gồm 350 công nhân & 01 cửa hàng cung ứng thiết bị phụ tùng ngành may.

- Tiền thân của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng là Chi nhánh Tổng Công Dệt May Việt Nam tại Đà Nẵng, được thành lập trên cơ sở sát nhập Chi nhánh Liên hiệp Dệt tại Đà Nẵng với Chi nhánh Liên hiệp May tại Đà Nẵng theo quyết định số 100/QĐ/TCLĐ ngày 26/10/1995 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Dệt May Việt Nam, có tên giao dịch quốc tế: VIETNAM NATIONAL TEXTILE AND GARMENT CORPORATION - DANANG BRANCH - GỌI TẮT VINATEX ĐÀ NẴNG, là đơn vị hạch toán phụ thuộc.

- Tháng 01/2002, trên cơ sở sát nhập Chi nhánh Tổng Công ty Dệt May Việt Nam tại Đà Nẵng và Công ty Dệt May Thanh Sơn theo quyết định số 299/QĐ-TCCB ngày 28/01/2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May Đà Nẵng được thành lập (tên giao dịch gọi tắt VINATEX ĐÀ NẴNG), là đơn vị hạch toán độc lập có con dấu riêng và có tài khoản tại ngân hàng, có chức năng SX-KD theo đăng ký kinh doanh và là đơn vị trực tiếp kinh doanh xuất nhập khẩu hàng may

mặc, kinh doanh thương mại hàng Dệt May, thiết bị phụ tùng điện - điện lạnh, có trụ sở văn phòng đặt tại 25 Trần Quý Cáp, TP.Đà Nẵng.

- Ngày 01/9/2005, Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May Đà Nẵng được cổ phần hóa theo quyết định số 142/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp ngày 23/11/2004 và đổi tên thành Công ty CP SX-XNK Dệt May Đà Nẵng, tên Tiếng Anh là : DANANG TEXTILE AND GARMENT MANUFACTURING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là VINATEX DANANG, hoạt động theo điều lệ tổ chức hoạt động được hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/07/2005.

- Ngày 01/07/2008 được đổi tên Công ty CP Vinatex Đà Nẵng, Trụ sở: Số 25 đường Trần Quý Cáp, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 31/03/2010, Công ty CP Vinatex Đà Nẵng chính thức đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán Upcom , với mã chứng khoán là VDN. Tổng số lượng niêm yết là 2.000.000 CP, mệnh giá 10 nghìn đồng. Mục đích đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch nhằm tăng vốn điều lệ tái đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng quy mô sản xuất.

- Trong năm 2016, Công ty CP Vinatex Đà Nẵng phát hành thêm 993.910 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nâng tổng số lượng chứng khoán của Công ty lên 2.993.910 cổ phiếu.

- Trải qua gần 30 năm hình thành và phát triển, Công ty CP Vinatex Đà Nẵng không ngừng phát triển về mọi mặt, đời sống người lao động luôn luôn được cải thiện và nâng cao, chi trả cổ tức hàng năm cho cổ đông duy trì ở mức từ 10% đến 20%

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- ✓ Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
- ✓ Trồng cây hàng năm khác
- ✓ Trồng cây ăn quả
- ✓ Hoạt động dịch vụ trồng trọt
- ✓ Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch

+ Các ngành nghề kinh doanh:

- Chuyên sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, hàng thêu đan, áo len
- Kinh doanh khách sạn
- Bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ, kinh doanh nhà hàng, đại lý mua bán hàng hóa
- Bán mô tô, xe máy
- Lắp đặt hệ thống điện, bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép
- Xây dựng nhà các loại
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày

➤ Dịch vụ giao nhận, bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu.

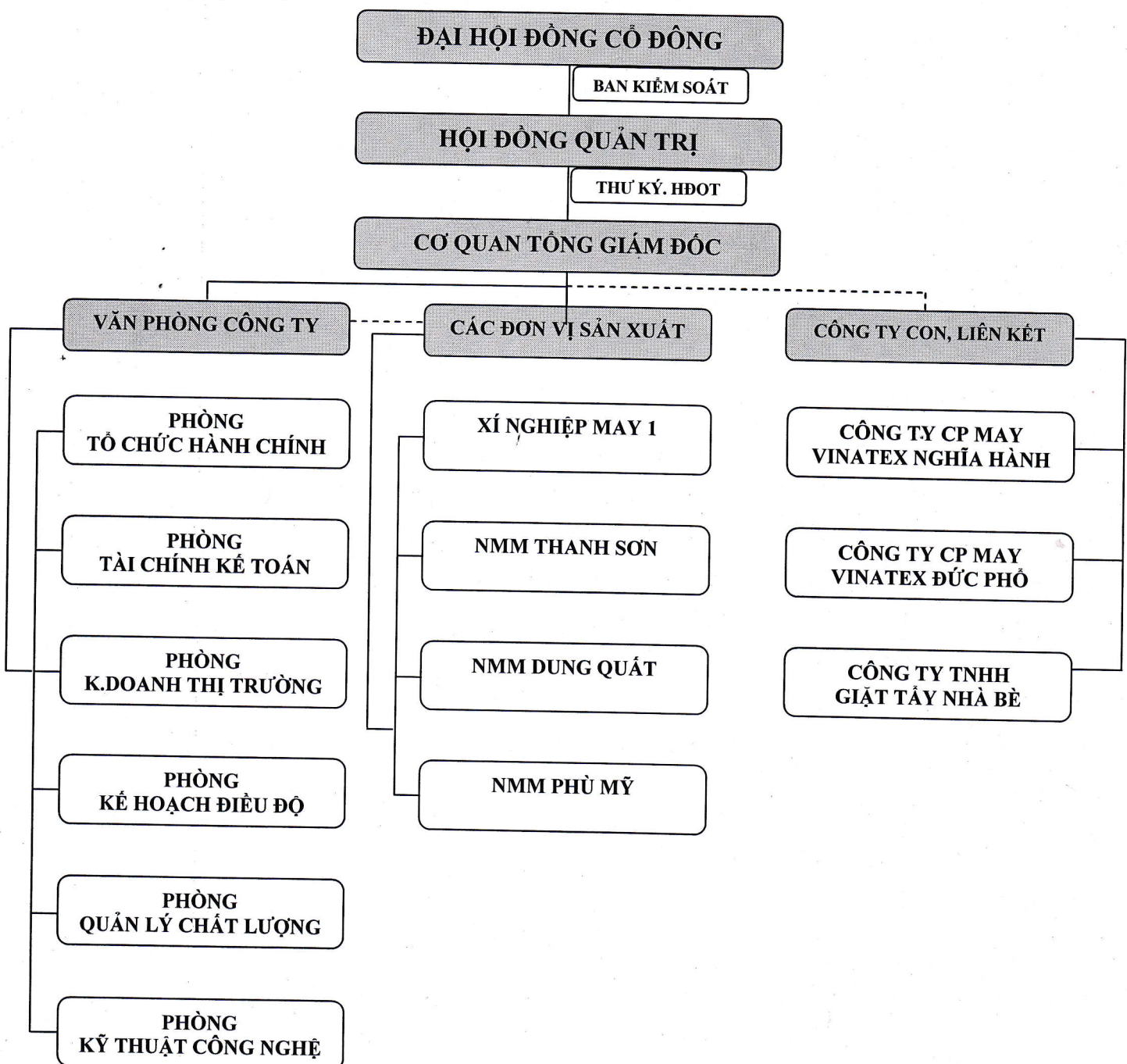
+ Địa bàn kinh doanh: Phạm vi Việt Nam và các quốc gia có quan hệ đối tác

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1 Mô hình quản trị:

Công ty CP Vinatex Đà Nẵng được chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông nhà nước (Tập đoàn dệt may Việt nam) nắm giữ 30% vốn điều lệ. Mô hình quản trị của Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Cơ quan Tổng Giám đốc, Kiểm soát nội bộ, các phòng nghiệp vụ và các nhà máy sản xuất trực thuộc.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty CP Vinatex Đà Nẵng đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý như sau:



*** Công ty con:**

- ✓ Công ty CP may Vinatex Nghĩa Hành, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đồng Dinh, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.
- ✓ Vốn góp: 15,3 tỷ đồng (Chiếm tỉ lệ 51% VDL)

*** Công ty liên kết:**

- ✓ Công ty CP may Vinatex Đức Phổ, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Phổ Hòa, thôn An Thường, xã Phổ Hòa, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- ✓ Vốn góp: 6 tỷ đồng (Chiếm tỉ lệ 24% VDL)

*** Công ty liên kết:**

- ✓ Công ty TNHH giặt tẩy Nhà Bè, địa chỉ: Cụm Công nghiệp Trung An, ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
- ✓ Vốn góp: 9,3 tỷ đồng (Chiếm tỉ lệ 31% VDL)

5. Chức năng, nhiệm vụ theo cơ cấu bộ máy quản lý:*** Đại hội cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng. Đại hội cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; và quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

*** Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm.

Danh sách HĐQT cụ thể như sau:

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Ông Phạm Phú Cường | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Hồ Hai | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Đặng Trọng Tâm | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Xuân Đông | - Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm | - Thành viên HĐQT |

*** Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vinatex Đà Nẵng bao gồm 03 (Ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm.

Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Danh sách Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| 1. Ông Huỳnh Tấn Long | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông Lương Chương | - Kiểm soát viên |

3. Ông Nguyễn Thăng Long - Kiểm soát viên

*** Cơ quan Tổng Giám đốc:**

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 06 (Sáu người): 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc, 03 Giám đốc điều hành.

Trong năm 2021, Công ty có 01 Giám đốc điều hành đã thôi việc (Bà Đào Thị Lược)

Cơ quan Tổng Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Danh sách Cơ quan Tổng Giám đốc cụ thể như sau:

1. Ông Hồ Hai - Tổng Giám đốc
2. Ông Đặng Trọng Tâm - Phó Tổng Giám đốc
3. Ông Văn Hữu Thành - Phó Tổng Giám đốc
4. Ông Phạm Vũ Bằng - Giám đốc điều hành
5. Ông Nguyễn Thành An - Giám đốc điều hành
6. Ông Trần Văn Tiến - Giám đốc điều hành

*** Phòng Tài chính Kế toán:**

- Tham mưu cho Cơ quan Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực tài chính, Kế toán, quản lý tài sản, quản lý vốn, kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty.

- Theo dõi, phân tích và phản ánh tình hình biến động tài sản, nguồn vốn tại Công ty và cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kinh tế cho Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và hoạch định sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện công tác hạch toán kế toán, thống kê theo Pháp lệnh kế toán và thống kê, Luật Kế toán và Điều lệ của Công ty.

- Quản lý tài sản, nguồn vốn và các nguồn lực kinh tế của Công ty theo quy định của Nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư.

- Xây dựng kế hoạch định kỳ về giá thành sản phẩm, kinh phí hoạt động, chi phí bảo dưỡng định kỳ và sửa chữa nhỏ của Công ty và các kế hoạch tài chính khác.

- Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, thống kê theo quy định của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- Thực hiện các nghĩa vụ đối với NSNN, cổ đông và người lao động theo luật định.

- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời kết quả kiểm kê định kỳ tài sản, nguồn vốn.

11.31 4 - 0.10.11

- Lưu trữ, bảo quản chứng từ, sổ sách kế toán, bảo mật số liệu kế toán tài chính theo quy định và điều lệ Công ty.

- Thực hiện những nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc Công ty phân công.

*** Phòng Tổ chức Hành chính:**

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động theo qui định của Bộ luật lao động và quy chế công ty.

- Kiểm tra, đôn đốc tất cả CBCNV trong toàn Công ty thực hiện nghiêm chỉnh nội qui, qui chế của Công ty.

- Tuyển dụng, lao động, quản lý nguồn nhân lực, điều phối lao động.

- Giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động (Lương, thưởng, các chế độ bảo hiểm).

- Theo dõi công tác thi đua, kỷ luật của Công ty.

- Quản lý công tác ATVSLĐ, PCCC, chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

- Tiếp nhận các thông tin từ bên ngoài đến Công ty, xử lý các thông tin đó theo chức năng và quyền hạn của mình.

- Tổ chức các Hội nghị và khánh tiết của Công ty.

- Soạn thảo và trình Tổng Giám đốc ký các văn bản đối nội, đối ngoại và chịu trách nhiệm về giá trị pháp lý của văn bản đó.

*** Phòng Kinh doanh Thị trường:**

- Thực hiện công tác marketing, nghiên cứu thị trường, chọn lựa sản phẩm chủ lực có tính chuyên môn hóa cao phù hợp với năng lực sản xuất của các nhà máy trực thuộc.

- Tổ chức giao dịch, đàm phán trong và ngoài nước, trao đổi thông tin với khách hàng trong nước và nước ngoài trong quá trình giao dịch để đi đến ký kết hợp đồng kinh tế.

- Qui hoạch đơn hàng cho các máy trên cơ sở tính chuyên môn hóa theo định hướng của HĐQT và Ban điều hành Công ty, đảm bảo đồng bộ nguyên phụ liệu kịp thời cho các nhà máy tổ chức sản xuất.

- Đàm phán với khách hàng với giá cả phù hợp giúp nhà máy tổ chức sản xuất tốt, đảm bảo trả lương cho người lao động, đảm bảo hiệu quả SXKD toàn Công ty.

*** Phòng Kế hoạch điều độ:**

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo từng tháng, quý, năm cho toàn Công ty.

- Theo dõi đôn đốc, cập nhật, giám sát tiến độ sản xuất của các nhà máy.

- Chủ động điều phối đơn hàng, giám sát tiến độ thực hiện tại các nhà máy đảm bảo thời gian giao hàng cho các khách hàng.

- Theo dõi tình hình Final các đơn hàng cho đến khi xuất hàng.

- Quản lý kho tàng, cấp phát NPL kịp thời cho các nhà máy tổ chức sản xuất.

- Thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty như: giao nhận, vận chuyển, mở tờ khai hải quan

- Thực hiện báo cáo tình hình SXKD của Công ty theo định kỳ.

*** Phòng Kỹ thuật Công nghệ:**

- Tham mưu cho Cơ quan Tổng Giám đốc về công tác Kỹ thuật, công nghệ, định mức và tham mưu trong việc ký kết hợp đồng thực hiện các đơn hàng phù hợp với tính chuyên môn hóa đã xây dựng.

- Triển khai, giám sát công tác kỹ thuật các đơn hàng tại các đơn vị trực thuộc

- Thực hiện công tác nghiên cứu, cải tiến, tổ chức sản xuất hợp lý góp phần tăng năng suất lao động.

- Đánh giá thực trạng của các bộ phận sản xuất tại các nhà máy, phân tích các hạn chế, lãng phí và đưa ra các hành động khắc phục phù hợp.

- Tư vấn công tác quản lý cho các cán bộ quản lý các nhà máy về: phân công lao động, định biên lao động, thiết kế chuyền, giao định mức hàng ngày, định mức thời gian tiêu hao sản phẩm ...

- Xây dựng các qui trình công nghệ chế tạo sản phẩm.

- Xây dựng, quản lý định mức tiêu hao nguyên phụ liệu.

- Cung cấp các tài liệu và tiêu chuẩn kỹ thuật các đơn hàng của các khách hàng cho các đơn vị phục vụ công tác sản xuất.

- Nghiên cứu chế tạo các cử gá lắp, rập hỗ trợ cho các đơn vị áp dụng tăng năng suất lao động.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ kỹ thuật các sản phẩm đã sản xuất, giữ gìn bí mật công nghệ.

*** Phòng Quản lý chất lượng:**

- Tham mưu cho Cơ quan Tổng Giám đốc trong công tác quản lý chất lượng hệ thống của Công ty theo các tiêu chuẩn của khách hàng và tiêu chuẩn của Công ty xây dựng.

- Xây dựng các tiêu chuẩn, qui trình, hướng dẫn, phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm.

- Đánh giá, xử lý chất lượng nguyên phụ liệu đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất của các nhà máy.

- Tổ chức triển khai các biện pháp để ngăn chặn các sai sót trong quá trình tổ chức sản xuất.

- Thống kê, tổng hợp các lỗi trong quá trình sản xuất, phân tích đánh giá nguyên nhân và đưa ra các hành động khắc phục phòng ngừa.

- Cập nhật các qui trình, tiêu chuẩn, phương pháp, hướng dẫn kiểm tra chất lượng sản phẩm mới.

6. Các nhà máy sản xuất trực thuộc:

Tổ chức sản xuất theo kế hoạch Công ty giao cho, đảm bảo chất lượng sản phẩm & thời gian giao hàng cho các khách hàng, đảm bảo tiền lương & thu nhập cho người lao động.

6.1 Xí nghiệp May 1:

+ Địa chỉ	: 25 Trần Quý Cáp, P.Thạch Thang, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng
+ Lĩnh vực SXKD	: Sản xuất, gia công hàng may mặc
+ Sản phẩm chủ lực	: Áo Jacket, bảo hộ lao động
+ Diện tích	: 2.075 m ²
+ Tổng số thiết bị	: 265 máy
+ Năng lực	: 350.000 pcs/năm
+ Thị trường chính	: Mỹ, Nhật Bản
+ Brand Name	: Adidas, Under Armour, Shevo, Opus

6.2 Nhà máy may Thanh Sơn:

+ Địa chỉ	: 88 Thanh Sơn, P.Thanh Bình, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng
+ Lĩnh vực SXKD	: Sản xuất, gia công hàng may mặc
+ Sản phẩm chủ lực	: Quần tây
+ Diện tích	: 7.651 m ²
+ Tổng số thiết bị	: 600 máy
+ Năng lực	: 1.200.000 pcs/năm
+ Thị trường chính	: Mỹ
+ Main Brands	: PGA Tour, Savane, Grand Slam, Perry Ellis Portfolio
+ Certificate	: Perry Ellis, WRAP & GSV

6.3 Nhà máy may Dung Quát:

+ Địa chỉ	: Lô L1, Phân khu công nghiệp Sài Gòn – Dung Quát, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi
+ Lĩnh vực SXKD	: Sản xuất, gia công hàng may mặc
+ Sản phẩm chủ lực	: Quần tây
+ Diện tích	: 15.513 m ²
+ Tổng số thiết bị	: 1.180 máy
+ Năng lực	: 1.100.000 pcs/năm
+ Thị trường chính	: Mỹ
+ Main Brands	: Calvin Klein, Chaps, Van Heusen, Micheal Kors, DKNY, Sean John, Lauren, Perry Ellis Portfolio, Grand Slam
+ Certificate	: WRAP & GSV, PVH - Vendor Motives,

6.4 Nhà máy may Phù Mỹ:

+ Địa chỉ	: QL1A, Thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
+ Lĩnh vực SXKD	: Sản xuất, gia công hàng may mặc
+ Sản phẩm chủ lực	: Bảo hộ lao động, Jacket
+ Diện tích	: 18.500 m ²
+ Tổng số thiết bị	: 1.021 máy
+ Năng lực	: 1.250.000 pcs/năm
+ Thị trường chính	: Nhật Bản, Mỹ, Châu Âu
+ Main Brands	: Mizuno, Early Bird - Big Born, Sun S , AITOOZ, SOWA, CO-COS , ENEOS
+ Passed audits	: KONTOOR-ITOCHU, STICH FIX - CONTEMPO

7. Logo của Công ty:**a. Nhìn từ bên ngoài:****- Khuôn hình vuông:**

Về nghĩa đen: Chú trọng đến khuôn thước, mẫu mực trong hoạt động SXKD, cân bằng mọi lợi ích.

Về nghĩa bóng: Nói lên mối quan hệ làm ăn với các đối tác đến từ bốn phương của toàn cầu, phù hợp với giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế.

Về màu sắc của Logo: Logo được xây dựng trên nền của 02 màu chủ đạo

Màu trắng: Tượng trưng cho sự thanh bạch, trong trắng như tấm lòng của những người thợ tạo dựng ra sản phẩm cho xã hội.

Màu xanh nước biển: Tượng trưng cho tương lai, hy vọng về sự phát triển không ngừng của Công ty, nó còn có ý nghĩa như sự bao la, mệnh mông của đại dương xanh biếc và vô tận.

b. Nhìn từ bên trong:*** Về hình tượng của Logo:**

Chữ V: Được vẽ cách điệu uyển chuyển, dịu dàng.

Về nghĩa đen: Thể hiện rõ nét chữ đầu của: Việt Nam – Vinatex – Victory (Chiến thắng).

Về nghĩa bóng: Nó tượng trưng cho một bộ phận chủ yếu của chiếc áo đó là:

Ve cổ áo – nơi thể hiện vẻ đẹp quyến rũ, gợi cảm nhất của chủ nhân nó.

Nó cũng thể hiện đây là sản phẩm chủ đạo của ngành Dệt May.

Logo được đặt trên nền tảng của chữ Vinatex Đà Nẵng như thể hiện sự bền vững với thời gian.

8. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tiếp tục giữ vững ổn định chất lượng sản phẩm, lấy chất lượng sản phẩm làm giá trị cốt lõi trong quá trình phát triển & thỏa mãn ngày càng cao các yêu cầu của khách hàng.

- Nâng cao năng suất lao động từ 620 USD đến 700 USD/người/tháng, đảm bảo & nâng cao tiền lương, thu nhập của người lao động.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông của Công ty.

+ Chiến lược phát triển trung & dài hạn:

- Phát triển hoạt động SXKD của Công ty trên nền tảng ổn định, bền vững.

- Giữ vững 02 thị trường lớn: Hoa Kỳ và Nhật Bản, qui hoạch và khai thác những đơn hàng có số lượng lớn, giá cả phù hợp, tạo điều kiện nâng cao năng suất lao động.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trong quá trình tổ chức sản xuất để nâng cao năng suất lao động, nâng cao tiền lương người lao động, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng, chất lượng & trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

+ Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Trong hoạt động SXKD luôn tuân thủ các qui định của pháp luật, đặc biệt là các qui định về môi trường.

- Đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên: Công ty, người lao động, khách hàng & cổ đông.

- Xây dựng môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, văn minh, lịch sự tạo điều kiện cho người lao động yên tâm làm việc & phát huy tối đa năng lực cá nhân.

- Bên cạnh hoạt động SXKD, Công ty luôn hướng & quan tâm đến cộng đồng xã hội, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn (Gia đình thương binh liệt sĩ, trẻ em nghèo, đồng bào vùng sâu vùng xa .v.v).

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

9. Các rủi ro:

- Rủi ro về dịch bệnh: Tình hình dịch Covid 19 trên thế giới và Việt Nam diễn biến hết sức phức tạp, việc đi lại & tổ chức SXKD gặp nhiều khó khăn do việc tăng cấp độ dịch khi ca dịch gia tăng. Để hạn chế việc ảnh hưởng của dịch Covid 19, Công ty tổ chức nhanh việc tiêm vaccine mũi 2 cho người lao động, xét nghiệm sàng lọc & thực hiện nhiều giải pháp kiểm soát để sản xuất thông suốt và an toàn.

- Rủi ro về nguồn nhân lực: Đặc thù ngành dệt may sử dụng nguồn lao động rất lớn, đặc biệt là lao động nữ, biến động lao động rất lớn. Để giữ chân người lao động & thu hút thêm lao động mới, Công ty không ngừng hoàn thiện chính sách lương thưởng, đãi ngộ người lao động.

- Rủi ro về lãi suất: Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu từ các khoản vay đã ký kết. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã ước tính ảnh hưởng của chi phí lãi vay đến kết quả kinh doanh từng thời kỳ cũng như phân tích, dự báo để lựa chọn các thời điểm trả nợ thích hợp.

Là ngành sử dụng nhiều lao động nên xu thế dịch chuyển lao động giữa các ngành kinh tế hiện nay là trở ngại lớn đối với ngành dệt may. Do vậy, Công ty luôn hoàn thiện các chính sách chế độ phúc lợi cho người lao động để ổn định lao động, bên cạnh đó tăng cường áp dụng các công nghệ hiện đại để giảm bớt phụ thuộc vào lao động.

- Rủi ro về nguyên vật liệu: Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tại Công ty đều phải nhập khẩu từ nước ngoài, chủ yếu từ Trung Quốc, sự biến động của giá NVL sẽ ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty. Do vậy, Công ty kiểm soát chất lượng & giá cả nguyên vật liệu đầu vào, quan hệ với nhiều nhà cung cấp để hạn chế rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chính:

TT	Nội dung	ĐVT	TH 2020	TH 2021	TH 2021/2020
01	Tổng doanh thu	đồng	513.605.103.854	449.764.770.590	87,57%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,875	(3,709)	
03	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	5,829	6,648	114,05%
04	Lao động bình quân	Người	2.310	1.944	84,15%

+ Phân tích kết quả hoạt động SXKD năm 2021:

Trong năm 2021, dịch hô hấp Covid 19 tiếp tục bùng phát & lan rộng trên toàn thế giới & trong cả nước, hoạt động SXKD của Công ty bị ảnh hưởng nặng nề, các chỉ tiêu về thực hiện kế hoạch SXKD không đạt.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, Ban điều hành cùng CBCNV toàn Công ty đã đoàn kết, đồng lòng vượt qua khó khăn, tổ chức sản xuất tốt, kết quả SXKD của Công ty đạt được những kết quả khích lệ, đảm bảo có lợi nhuận và chia cổ tức (BCTC Công ty mẹ).

2. Tổ chức và nhân sự:

+ Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
01	Hồ Hai (Tổng Giám đốc)	1970	Thạc sĩ QTKD	Tổ 25, P.Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, TP.Đà Nẵng	326.991	10,92%
02	Đặng Trọng Tâm (Phó Tổng Giám đốc)	1970	Cao đẳng kỹ thuật may	92/3 Thích Quảng Đức, Q.Phú Nhuận, TPHCM	3.000	0,10%
03	Văn Hữu Thành (Phó Tổng Giám đốc)	1960	Cử nhân TCKT	358/2 Lê Duẩn, Q. Thanh Khê, TPĐN	17.955	0,60%
04	Phạm Vũ Bằng (Giám đốc điều hành)	1972	Cử nhân QTKD	K132/21 Lý Tự Trọng, TPĐN	2.200	0,07%
05	Trần Văn Tiến (Giám đốc điều hành)	1962	Thạc sĩ QTDN	Tổ 5A, P.Hòa An, quận Cẩm Lệ, TPĐN	21.510	0,72%
06	Nguyễn Thành An (Giám đốc điều hành)	1980	Cử nhân Kinh tế	Khu phố Trà Quang Nam, Phù Mỹ, Bình Định	2.200	0,07%
07	Lê Đình Bích Hợp (Kế toán trưởng)	1972	Cử nhân TCKT	391/28 Trần Cao Vân, P.Xuân Hà, quận Thanh Khê, TPĐN	7.290	0,24%

+ Trong tháng 04/2021: Bà Đào Thị Lược (GĐĐH) đã thôi việc kể từ ngày 10/04/2021

+ Tổng số lao động trong năm 2021: 2.114 người trong đó lao động trực tiếp là 1.979 người, lao động gián tiếp là 135 người.

- Tất cả người lao động trong Công ty đều được ký hợp đồng lao động theo qui định, được đóng BHXH, BHYT và BHTN đầy đủ.

- Công ty thanh toán đầy đủ và kịp thời tiền lương, tiền thưởng cho người lao động, lương tháng 13 mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid 19.

- Trong năm 2021, khi người lao động bị cách ly theo yêu cầu của chính quyền địa phương, Công ty có chính sách hỗ trợ lương trong thời bị cách ly giúp người lao động yên tâm khi quay trở lại làm việc.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Sau khi hoàn thiện đầu tư dự án Nhà máy may Nghĩa Hành đã tham gia đóng góp nhiều vào hoạt động SXKD chung của toàn Công ty.

- Công ty tiếp tục đầu tư chuyên sâu nhiều thiết bị chuyên dùng hiện đại để nâng cao năng suất lao động.

b) Các Công ty con, Công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính:**a) Tình hình tài chính:**

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	381.507.105.511	389.147.759.370	102%
Doanh thu thuần	513.605.103.854	449.197.282.606	87,45%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	1.602.909.697	(4.767.985.825)	
Lợi nhuận khác	272.566.537	1.058.973.974	388,51%
Lợi nhuận trước thuế	1.875.476.234	(3.709/011.851)	
Lợi nhuận sau thuế	(518.902.297)	(5.468.600.229)	
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản NH/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản NH – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,93 0,66	0,93 0,56	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,79 3,68	0,81 4,34	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần Tổng tài sản bình quân	5,33 1,35	4,90 1,17	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số LN sau thuế/D.thu thuần + Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ SH + Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần.	(0,001) (0,01) (0,001) 0,003	(0,0122) (0,07) (0,01) (0,01)	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- + Tổng số cổ phần: 2.993.910 cổ phần
- + Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- + Vốn điều lệ: 29.939.100.000 tỷ đồng

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ sở hữu
01	Cổ đông Nhà nước	900.000	30,06%
02	Cổ đông là tổ chức	737.865	24,64%
03	Cổ đông là cá nhân	1.365.045	45,3%
	TỔNG CỘNG	2.993.910	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường:

- Hoạt động SXKD của Công ty đều tuân thủ các quy định của Chính phủ và khách hàng về môi trường.
- Định kỳ hàng năm đều thực đánh giá tác động môi trường, đo đạc môi trường làm việc.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Nguyên liệu chính (vải) chủ yếu được nhập khẩu từ các quốc gia có chứng nhận xuất xứ rõ ràng.
- Công ty ký hợp đồng với đơn vị môi trường thu gom rác thải sinh hoạt hàng ngày.

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Công ty chủ yếu sử dụng điện để chạy các thiết bị trong quá trình tổ chức SX may mặc xuất khẩu.
- Thường xuyên tổ chức bảo dưỡng, bảo trì thiết bị theo định kỳ.
- Sử dụng hệ thống bóng đèn Led tiết kiệm điện, hạn chế làm thêm giờ.

6.4 Tiêu thụ nước:

- Công ty sử dụng rất ít nước trong quá trình SXKD: Nước sạch (qua lọc) để uống & nước rửa tại các nhà vệ sinh.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Các nhà máy của Công ty được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, đáp ứng các yêu cầu về môi trường (hệ thống làm mát, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống hút bụi ...)
- Tuân thủ các quy định về môi trường trong hoạt động SXKD.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

- Toàn bộ người lao động vào làm việc tại Công ty đều được ký HĐLĐ, khám sức khỏe định kỳ, huấn luyện ATVSLĐ & PCCC.

- Công ty xây dựng nhiều chính sách nhằm nâng cao thu nhập của người lao động (Thưởng các ngày Lễ, lương tháng 13, hỗ trợ xăng xe, hỗ trợ nhà ở .v.v)

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Bên cạnh duy trì ổn định hoạt động SXKD, Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình thiện nguyện xã hội: Ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, ủng hộ trẻ em miền núi, , ủng hộ khẩu trang kháng khuẩn cho các bệnh viện & trường học, tổ chức nhiều đợt hiến máu nhân đạo, .v.v

III. BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

- Năm 2021 là năm thứ 2 hoạt động SXKD của Công ty bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid 19.

- Doanh thu không đạt theo kế hoạch, lợi nhuận giảm chủ yếu do ảnh hưởng của dịch Covid 19 (Đặc biệt là vào tháng 5, 7, 8, 9, 10 khi Công ty bị cách ly & phong tỏa theo yêu cầu của chính quyền địa phương).

- Năng suất lao động đã cải thiện rất nhiều so với năm 2020, đảm bảo việc làm cho người lao động, thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương & BHXH.

- Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, hoạt động SXKD của Công ty đã đạt được những thành quả nhất định: Có lợi nhuận & chi cổ tức cho cổ đông.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu kỳ là 381.507.105.511 đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 224.114.655.917 đồng và tài sản dài hạn là 157.392.449.594 đồng.

Tổng tài sản cuối kỳ là 389.147.759.370 đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 239.906.281.817 đồng và tài sản dài hạn là 149.241.477.553 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả đầu kỳ là 299.949.728.140 đồng (Trong đó: Nợ ngắn hạn là 240.876.895.329 đồng và nợ dài hạn là 59.072.832.811 đồng)

Tổng nợ phải trả cuối kỳ là 316.214.504.533 đồng (Trong đó: Nợ ngắn hạn là 258.079.139.861 đồng và nợ dài hạn là 58.135.364.672 đồng)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Duy trì công tác trách nhiệm xã hội, đáp ứng các yêu cầu tiếp nhận đơn hàng.

- Xây dựng nhiều chính sách về lương, thưởng, phúc lợi nhằm giữ chân & ổn định lực lượng lao động.

- Thành lập Hội đồng sáng tạo, sáng kiến cải tiến; tổ chức các chương trình hội thảo & diễn đàn áp dụng sáng kiến cải tiến các đơn vị góp phần nâng cao năng suất lao động.

- Kiểm soát các định mức kỹ thuật trong sản xuất, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022 của Công ty như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Doanh thu CM	Triệu USD	17,373	
2	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	9,125	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	
4	Cổ tức	%/VĐL	10	

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA C.TY:**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

- Trong năm 2021, Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, Hội đồng quản trị đã định hướng & thường xuyên theo sát mọi hoạt động SXKD của Công ty, có những chỉ đạo & giải pháp kịp thời, có hiệu quả.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty tập trung qui hoạch thị trường, kiểm soát & phòng chống tốt dịch Covid 19, tạo môi trường làm việc thông thoáng cho người lao động, chăm lo đời sống cho người lao động

- Năm 2021 là năm thứ 2 ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid 19, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng, tinh thần vượt khó khăn của Ban điều hành & toàn thể CBCNV trong năm.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Ban điều hành Công ty đã phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên từ Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành. Hàng tuần, tháng tổ chức họp định kỳ, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD.

- Mặc dù kết quả SXKD năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của dịch Covid 19, Hội đồng quản trị đánh giá cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tinh thần làm việc khoa học & quyết tâm cao của Ban điều hành Công ty trong năm 2021 đã giúp cho hoạt động SXKD của Công ty đạt được những kết quả đáng khích lệ.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD 2021 và tình hình khó khăn của thị trường do tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch Covid 19, Hội đồng quản trị đưa ra phương hướng nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến:

- Theo dõi diễn biến của thị trường, phân tích và dự báo để có giải pháp thị trường phù hợp ở mỗi giai đoạn, thời điểm.

- Duy trì công tác phòng chống dịch Covid 19 để ổn định sản xuất hàng ngày.

- Tiếp tục đẩy mạnh & nâng cao năng suất lao động, nâng cao thu nhập của người lao động, phát triển bền vững.

- Hoàn thiện việc qui hoạch thị trường cho từng đơn vị, đàm phán khách hàng về số lượng & giá cả phù hợp để sản xuất ổn định, đảm bảo trả lương cho người lao động và có hiệu quả.

- Tạo môi trường làm việc thông thoáng, xây dựng nhiều chính sách về lương thưởng & phúc lợi để ổn định lực lao động & thu hút thêm lao động mới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Hình thức	Số lượng chức danh thành viên HĐQT tại các Cty khác
01	Ông Phạm Phú Cường	Chủ tịch	20,06%	Thành viên chuyên trách	1
02	Ông Hồ Hai	Ủy viên	10,92%	Thành viên điều hành	0
03	Ông Đặng Trọng Tâm	Ủy viên	0,10%	Thành viên điều hành	1
04	Ông Nguyễn Xuân Đông	Ủy viên	8,21%	Thành viên không điều hành	1
05	Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm	Ủy viên	0%	Thành viên không điều hành	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch KD và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động SXKD được an toàn, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

HĐQT đã định hướng, sâu sát mọi động SXKD của Công ty để trên cơ sở đó có những chỉ đạo kịp thời, đưa ra các giải pháp phù hợp về thị trường, nhân sự, tái cấu trúc ... đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty có hiệu quả.

Nội dung và kết quả các cuộc họp của HĐQT trong năm 2021 thể hiện ở các nghị quyết như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2021/NQ-HĐQT	11/03/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 do ảnh hưởng Covid 19
02	02/2021/QĐ-HĐQT	07/04/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 11/06/2021
03	03/2021/NQ-HĐQT	07/04/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc thôi việc

			của Bà Đào Thị Lực – Giám đốc điều hành Công ty
04	04/2021/NQ-HĐQT	10/04/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 11/06/2021 (Điều chỉnh Ngày ĐKCC: 05/05/2021)
05	05/2021/NQ-HĐQT	02/06/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc hoãn tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 11/06/2021
06	06/2021/NQ-HĐQT	30/07/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 31/08/2021
07	07/2021/QĐ-HĐQT	06/09/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua việc hoãn tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 31/08/2021
08	08/2021/NQ-HĐQT	05/10/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất thông qua thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 26/10/2021
09	09/2021/NQ-ĐHĐCĐ	26/10/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
10	10/2021/QĐ-HĐQT	08/11/2021	Nghị quyết HĐQT thống nhất việc chi trả cổ tức năm 2020

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Không có

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Cty: Không

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
Ông Huỳnh Tấn Long	Trưởng ban	0%
Ông Lương Chương	Ủy viên	1%
Ông Nguyễn Thăng Long	Ủy viên	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã phân công công tác cụ thể cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch kiểm tra và triển khai giám sát tất cả các mặt hoạt động SXKD của Công ty, Công ty con và Công ty liên kết.

- Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

- Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát xem xét Báo cáo tài chính do Ban điều hành cung cấp, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, tình hình quản lý công nợ, tình hình trích lập các quỹ dự phòng theo qui định.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban điều hành, tham gia ý kiến trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc & Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Công ty chi tiền thù lao theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2021, Công ty đã chi tiền thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)
01	Ông Phạm Phú Cường	Chủ tịch HĐQT	180.000.000
02	Ông Hồ Hai	Ủy viên HĐQT	48.000.000
03	Ông Đặng Trọng Tâm	Ủy viên HĐQT	48.000.000
04	Ông Nguyễn Xuân Đông	Ủy viên HĐQT	48.000.000
05	Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm	Ủy viên HĐQT	48.000.000
06	Ông Lương Chương	Ủy viên BKS	120.000.000
07	Ông Nguyễn Thăng Long	Ủy viên BKS	36.000.000
08	Ông Huỳnh Tấn Long	Trưởng BKS	60.000.000
09	Ông Phạm Vũ Bằng	Thư ký HĐQT	36.000.000
	CỘNG		624.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

TT	Người thực hiện giao dịch	Số CP sở hữu ĐK	Số CP giao dịch TK	Số CP sở hữu CK	Lý do tăng, giảm

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Chấp hành theo quy định

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC

Trụ sở chính: Lô 78 – 80, đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng

2. Ý kiến kiểm toán:

“ Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn bộ Báo cáo tài chính được kiểm toán (Bao gồm báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất) năm 2021 của Công ty CP Vinatex Đà Nẵng được đăng tải đầy đủ trên Website: www.vinatexdn.com.vn

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 3 năm 2022

Người đại diện theo pháp luật



HỒ HAI